

Số: /KH-UBND

Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động hành động số 06-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ mới; Ủy ban nhân dân xã Chí Minh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 66/NQQ-TW*), Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 06-CTr/TU trên địa bàn xã, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và toàn thể nhân dân trên địa bàn xã về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của cả hệ thống chính trị tại cơ sở. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Thành ủy và UBND thành phố các hoạt động thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của xã.

- Cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gắn với chức năng, nhiệm vụ để các phòng chuyên môn, các cơ quan, ban ngành trong triển khai,

thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-Ctr/TU

2. Yêu cầu

- Xác định đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, các cơ quan ban ngành đoàn thể triển khai thực hiện bám sát nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-Ctr/TU, các chủ trương, quy định có liên quan của Đảng, Nhà nước bảo đảm thiết thực, khả thi, hiệu quả.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận trong hệ thống chính trị của xã (Công chức chuyên môn, Công an, các đoàn thể, Trưởng các thôn...), đảm bảo tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Đề ra lộ trình thực hiện khả thi, phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tiễn của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định của pháp luật.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể của các phòng, ban, đơn vị, cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Quán triệt, phổ biến đầy đủ Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 06-CTr/TU, đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo cáo, phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các

phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn.

b) Thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác này. Lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

c) Người đứng đầu chính quyền cấp xã trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc trong công tác xây dựng hoàn thiện pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của địa phương; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

đ) Chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, bố trí lãnh đạo có chuyên môn pháp luật của cơ quan địa phương.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Công tác xây dựng chính sách của xã phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích chung của xã; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Các văn bản quy phạm pháp luật của xã ban hành phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trên địa bàn xã.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu, tham mưu các chính sách từ sớm, từ thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm của các xã có chung điều kiện về kinh tế - xã

hội, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học.

d) Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thực hiện đúng nguyên tắc triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Tập trung xây dựng hoặc tham gia xây dựng pháp luật thuộc thẩm quyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới.

đ) Khẩn trương thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thuộc thẩm quyền đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp tối đa.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong xã; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên đảm bảo hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên đăng tải những nội dung quan trọng được phát trên hệ thống phát thanh của xã trong khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật thuộc thẩm quyền để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không “*hình sự hóa*” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức để đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế, định hình trật tự pháp lý quốc tế.

b) Phối hợp với các cơ quan xử lý các vấn đề tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng các chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng và thi hành pháp luật.

b) Tăng cường vai trò, phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tư pháp của xã.

b) Thu hút tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học, luật sư, luật gia giỏi vào khu vực công.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “*học tập số*”.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị

- Quán triệt phổ biến tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động số 06-CTr/TU, Nghị quyết số 226/2025/QH15 và Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND của UBND thành phố theo hướng đa dạng hoá các hình thức truyền thông qua phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác, thông qua các họp.

- Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn ban hành kế hoạch của cơ quan, đơn vị để cụ thể hóa Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân xã qua Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp.

2. Phòng Kinh tế

- Cân đối, bố trí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo quy định.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất cơ chế phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng, tổ chức thi hành, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người yếu thế.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, tham mưu UBND xã đề nghị cấp có thẩm quyền trong việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; trong đó có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành đặc biệt là việc thu hút tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công, góp phần phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Văn Phòng HĐND và UBND

- Tham mưu UBND xã: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, truyền thông chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả sơ kết, tổng kết, xây dựng báo cáo chung của UBND xã việc thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện; trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh cần kịp thời báo cáo, phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND TP;
- Sở Tư pháp TP;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, cơ quan của xã;
- Trưởng các thôn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh